

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày: 12-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Trúc Linh;

Ông Trương Văn Kiển;

Ông Nguyễn Văn Đình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Kiên Sam B, sinh năm 1990; tại huyện Châu T, tỉnh T.

Nơi cư trú: ấp Th, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên K, sinh năm 1965 và bà Trần Thị Sa K, sinh năm 1971; có vợ là Kim Thị Ngọc Y, sinh năm 1990; con: 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ ngày 19/11/2019 đến ngày 22/11/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Kiên Sam B: Ông Trương Hoàng P, Luật sư văn phòng luật sư Trương Hoàng P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định và ông Phạm Thanh Ph - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- Bị hại: Ông Sơn Minh H, sinh năm 1988 (đã chết).

Nơi cư trú: ấp Th, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Sơn Th, sinh năm 1955 (cha bị hại) (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Thanh T, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Kiên K, sinh năm 1965 (cha bị cáo) (có mặt).

2/ Bà Trần Thị Sa K, sinh năm 1971 (mẹ bị cáo).

Cùng nơi cư trú: ấp Thanh T, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T.

3/ Ông Kiên Sa M, sinh năm 1989 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Thanh T, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T.

Người làm chứng:

Ông Lâm Thanh L, sinh năm 1973 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Thanh T, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T.

- Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Thạch Chia, sinh năm 1960 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 600, đường Võ Nguyên G, khóm 1, phường 8, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 18/11/2019, bị hại Sơn Minh H điện thoại rủ anh Kiên Sa M đi bắn chim thì anh M đồng ý và hẹn đến nhà để rước bị hại H cùng đi. Sau đó, anh M nhận được điện thoại của bị cáo Kiên Sam B (em bà con chú bác của anh M) rủ đến nhà nhậu thì anh M đồng ý. Khoảng 15 phút sau, anh M điều khiển xe mô tô hai bánh màu trắng biển số 84B1- 661.05 đến rước bị hại H. Khi đến đoạn đường đan cách nhà bị hại H khoảng 200 mét thì gặp bị hại đang chờ sẵn, anh M rủ bị hại cùng đến nhà bị cáo Sam B nhậu thì bị hại H đồng ý.

Anh M điều khiển xe mô tô chở bị hại H đến nhà bị cáo Sam B. Riêng đôi với bị cáo Sam B thì đi mua một lít rượu về dọn thức ăn ra tại khu vực hành lang. Khi bị hại H và anh M đến thì cả ba người cùng uống rượu chung với nhau. Trong quá trình uống rượu, bị hại H có dùng ná thun bắn lon bằng kim loại ở trước sân, lúc này bị cáo Sam B nhìn thấy nên nói “lo nhậu đi, đừng có bắn nữa”, H không trả lời và tiếp tục bắn vài lần nữa thì nghỉ. Ba người tiếp tục uống rượu cho đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì tất cả nghỉ.

Anh M đi ra sân nhà của bị cáo Sam B dẫn xe, đồng thời kêu bị hại H về. Lúc này, bị hại H đi tới lui gần chỗ anh M đang đợi. Thấy vậy, bị cáo Sam B kêu bị hại H lên xe về nhưng bị hại H không phản ứng, Sam B nói “Mày không về tao đánh mày”, bị hại H nói “Ừ mày đánh đi”. Nghe vậy, Sam B liền đi vào trong nhà, đến lối ra nhà sau chỗ cạnh cái tủ lấy đoạn gỗ tròn dài 94,5 cm (chu vi tròn nơi lớn nhất 7,8 cm, nơi nhỏ nhất 7,3 cm) đi ra sân. Lúc này, đối với anh M vẫn ngồi trên xe (đầu xe quay ra hướng đường đan), còn bị hại H thì đứng phía sau cách biển số xe khoảng 01 mét. Bị cáo Sam B cầm đoạn gỗ trên tay phải đi đến đối diện anh H khoảng 01 mét, bị hại H thấy vậy nên giơ hai tay ra trước mặt và hơi khom người về trước để thủ. Tiếp đến, bị cáo Sam B cầm đoạn gỗ trên tay phải đánh mạnh (theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái)

trúng vào vùng tai và chằm đầu bên trái của bị hại H dẫn đến bị hại té ngã sấp trên nền đất. Trong lúc đó, anh M quay lại đưa nón bảo hiểm cho bị hại thì nhìn thấy bị cáo Sam B đánh bị hại H nên hỏi “Sao mày đánh nó”, bị cáo Sam B không trả lời mà cầm đoạn gỗ đi vào nhà để trở lại vị trí cũ, rồi đi đến chỗ ghé bằng gỗ ở nhà trước nằm ngủ (bút lục số 132 đến 135). Thấy bị hại H nằm bất động nên anh M đưa bị hại vào hành lang nhà, rồi kêu bị cáo Sam B phụ đưa bị hại đi cấp cứu nhưng bị cáo Sam B không đi, đồng thời nói “Nó giả bộ chút nó tỉnh hà” rồi tiếp tục nằm ngủ. Thấy vậy, anh M chạy đến nhà mẹ ruột của bị cáo Sam B là bà Trần Thị Sa K cách nhà bị cáo khoảng 70m, nhờ bà K đến phụ đưa bị hại H đi cấp cứu.

Hai người quay lại nhà bị cáo Sam B, vì bà K không thể ôm bị hại H ngồi xe được, nên anh M chạy xe đến nhà của anh Lâm Thanh L (là anh rể của bị hại H) nhờ phụ đưa bị hại đi cấp cứu. Anh M chở anh L quay lại nhà bị cáo Sam B, hai người cùng đưa bị hại H đến Bệnh viện huyện Châu T, tỉnh T cấp cứu nhưng bị hại H đã tử vong.

Về vật chứng thu giữ: 01 đoạn gỗ hình trụ tròn có chiều dài 94,5cm; hai đầu đoạn gỗ vát nhỏ, chu vi đầu lớn 7,8cm, chu vi đầu nhỏ 7,3cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 340 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (bút lục số 64-65) kết luận về dấu vết, tổn thương chính trên cơ thể của bị hại Sơn Minh H: “Bầm tụ máu sau tai trái. Nứt xương sọ, tụ máu trên, dưới màng cứng, dưới màng nhện; dập, phù, xuất huyết nhu mô não”. Nguyên nhân chính dẫn đến bị hại Sơn Minh H tử vong là chấn thương sọ não nặng. Mặt khác, tại Kết luận pháp y trên hồ sơ số 368 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (bút lục số 80-81) kết luận: “Tổn thương vùng đầu trên người bị hại Sơn Minh Hải là do ngoại lực tác động từ ngoài vào vùng chằm trái bằng vật tày, có khả năng phù hợp với hung khí (đoạn gỗ) mà Cơ quan điều tra đã thu giữ gửi giám định”.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-P1 ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Kiên Sam B về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kiên Sam B thống nhất với nội dung bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-P1 ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Bị cáo thừa nhận hành vi bắt đầu cho đến kết thúc hành vi đánh bị hại tử vong và đến khi bị bắt đúng như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên đơn yêu cầu Tòa án xét xử theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng 45.700.000 đồng (bốn mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng) và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã thể hiện vào khoảng 20 giờ ngày 18/11/2019, sau khi tổ

chức cuộc nhậu, mặc dù giữa bị cáo và bị hại Sơn Minh H không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo cố ý dùng đoạn gỗ trụ tròn dài 94,5cm (chu vi nơi lớn nhất 7,8cm, nơi nhỏ nhất 7,3cm) đánh mạnh vào đầu (tại vùng tai và cằm trái) của bị hại H. Hậu quả dẫn đến bị hại H bị chấn thương sọ não nặng và tử vong, đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Kiên Sam B phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Giữa bị cáo Kiên Sam B với người bị hại Sơn Minh H không có mâu thuẫn, nhưng bị cáo lại sử dụng hung khí nguy hiểm đánh vào đầu (tại vùng tai và cằm trái) của bị hại dẫn đến bị hại tử vong; đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo có tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiên Sam B từ 15 đến 16 năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 19/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường 45.700.000 đồng (bốn mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng) đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận về tiền tổn thất tinh thần. Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho người đại diện cho bị hại 149.000.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, vị còn đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm. Riêng án phí dân sự sơ thẩm miễn cho bị cáo và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Kiên Sam B: Thống nhất với nội dung Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-P1 ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Kiên Sam B về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, không sai. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do uống rượu say không có mong muốn tước đoạt sinh mạng bị hại mà chỉ hù dọa nhưng bị cáo đánh trúng đầu bị hại thì bị cáo chịu trách nhiệm hậu quả do bị cáo gây ra, vấn đề này bị cáo đã nhận thức rõ nên bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chủ động tác động gia đình khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền là 10.000.000 đồng; bị cáo có

nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế bị cáo là nông dân lao động nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm động cơ mục đích phạm tội của bị cáo về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ chi phí mai táng phí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và tiền tổn thất tinh thần mong Hội đồng xét xử xem xét vì gia đình bị cáo rất nghèo, buộc bị cáo bồi thường từ 60 đến 70 tháng lương. Về hình phạt đề nghị xử bị cáo mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị.

-Trợ giúp viên pháp lý trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nhưng bị cáo là người không biết chữ, nhận thức của bị cáo hạn chế, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có 02 con còn nhỏ) bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như vị Luật sư đã phân tích đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận những khoản không phù hợp với Nghị Quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Về tổn thất tinh thần thống nhất như đề nghị của vị Luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo Kiên Sam B xin lỗi gia đình bị hại về sự sai trái của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kiên Sam B khai vào khoảng 20 giờ ngày 18/11/2019, tại ấp T, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh T bị cáo cùng anh M và bị hại anh H tổ chức nhậu tại nhà bị cáo đến khoảng 23 giờ 30 phút thì tất cả nghỉ nhậu anh M dẫn xe để chở bị hại H về thì bị hại H cứ đi tới đi lui sân nhà bị cáo, thấy vậy bị cáo Sam B nói “Mày không về tao đánh mày”, thì bị hại H đáp “Ừ mày đánh đi”, nghe vậy, bị cáo Sam B đi vào nhà lấy đoạn gỗ tròn nơi lớn nhất 7,8 cm, nơi nhỏ nhất 7,3 cm, dài 94,5cm đi ra sân tiến đến gần bị hại H, bị cáo cầm đoạn cây đó trên tay phải của bị cáo đứng đối diện bị hại H bị cáo Sam B đánh một cái trúng vô đầu của bị hại H làm bị hại té xuống bất tỉnh và dẫn đến bị hại H chết.

Đối chiếu lời khai bị cáo tại phiên tòa hôm nay với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát thấy có lời khai trùng khớp nhau và

có lời khai mâu thuẫn với nhau cụ thể như sau: Lời khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai bị cáo cầm cây đánh bị hại trong tư thế đối mặt với bị hại, lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản hỏi cung ngày 19/02/2020, ngày 09/3/2020 (BL 132; 134), phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, các bản ảnh chụp lại khi thực nghiệm điều tra (BL 112; BL 114b; 114c; 114d; 114e; 114 F) còn các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra như biên bản hỏi cung ngày 19/11/2019, ngày 21/11/2019, ngày 22/11/2019, ngày 04/12/2019 bị cáo khai là bị cáo tiến đến từ phía sau bị hại và đánh mạnh trúng vào vùng sau đầu của bị hại H. Do có mâu thuẫn với nhau trong lời khai nên ngày 07/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành đối chiếu kiểm tra các lời khai mâu thuẫn đó, kết quả tại biên bản hỏi cung bị cáo ngày 07/5/2020 bị cáo đã khai những lời khai trước đó vào các ngày 19/11/2019, ngày 21/11/2019, ngày 22/11/2019, ngày 04/12/2019 không đúng sự thật, nguyên nhân là do lần khai đầu tiên ngày 19/11/2019 (sáng hôm sau ngày gây án) bị cáo khai do bị cáo còn say rượu chưa thật tỉnh táo nên khai bị cáo đi từ sau tới, đánh từ sau tới là không đúng sự thật, riêng lời khai các ngày 21/11/2019, ngày 22/11/2019, ngày 04/12/2019 bị cáo khai không đúng sự thật là do bị cáo khai theo lời khai đầu tiên đã khai và tại biên bản này bị cáo xác định và khẳng định sự thật là “bị cáo cầm cây đứng đối mặt với bị hại, đánh vào đầu bị hại trong tư thế bị hại có dùng tay đưa lên đỡ”. Hội đồng xét xử kiểm tra, đối chiếu các lời khai của bị cáo có mâu thuẫn trên tại phiên tòa, kiểm tra toàn bộ hồ sơ vụ án, kiểm tra lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa bị cáo nhiều lần khai nhất quán với nhau là khi bị cáo lấy đoạn cây gỗ từ trong nhà ra thì bị hại H còn quay mặt hướng bị cáo và bị cáo đi tới hướng bị hại đứng đưa cây lên đánh vào đầu bị hại một cái bị hại té xuống đất sân nhà bị cáo, bị cáo khẳng định nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại Hải là do bị cáo đứng đối diện bị hại H đánh bị hại.

Như vậy, mâu thuẫn lời khai của bị cáo đã được làm rõ, chứng cứ mà Viện kiểm sát căn cứ vào đó để cáo buộc đã được khẳng định chính xác, lời khai không phù hợp đã được phủ định loại trừ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản thực nghiệm điều tra, các hình ảnh thực nghiệm điều tra, trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử còn làm rõ từ lời khai của bị cáo, người làm chứng thấy bị hại H chết do bị cáo đánh như đã phân tích trên chứ không có nguyên nhân nào khác. Lời khai của anh Sa M tại cơ quan điều tra có điểm không thống nhất nhau nhưng trước khi mở phiên tòa Viện kiểm sát đã làm rõ và tại phiên tòa đã được anh Sa M xác định sự thật khách quan nên lời khai của anh Sa M không làm ảnh hưởng đến bản chất vụ án đã được xác định như nhận định trên. Hội đồng xét xử khẳng định rằng hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là

người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Giữa bị cáo và bị hại H không có mâu thuẫn gì với nhau, bị hại không có lỗi gì với bị cáo, thể hiện lời khai của bị cáo tại phiên tòa là bị cáo biết cây mà bị cáo dùng để đánh bị hại là có khả năng chết bị hại nhưng bị cáo vẫn đánh 01 đòn chí mạng làm cho bị hại ngã gục, khi anh Sa M kêu bị cáo phụ đưa bị hại đi bệnh viện, bị cáo bỏ mặc bị hại và bị hại chết liền sau khi đi cấp cứu, điều này tỏ rõ sự xem thường tính mạng con người, thể hiện bản tính cô đồ, đáng lên án và trừng trị nghiêm minh của pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo, nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã đính chính lời khai của bị cáo đúng với bản chất vụ án, bị cáo không có tiền án, tiền sự; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo có tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), bị cáo là nông dân lao động nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế. Đây là những căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bồi thường các khoản chi phí và mai táng phí 47.500.000 đồng (bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Qua xem xét yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại, thấy rằng: Thể hiện bảng kê tiền chi phí các khoản mai táng phí do ông T kê khai nộp cho cơ quan tiến hành tố tụng số tiền chỉ có 45.700.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay ông khai 47.500.000 đồng nhưng ông không chứng minh được phần tăng thêm 1.8000.000 đồng là khoản nào nên không có cơ sở chấp nhận mức bồi thường mà ông T nêu tại phiên tòa, việc bị cáo thống nhất bồi thường thiệt hại theo mức thiệt hại ông T kê khai là tự nguyện đúng pháp luật nên ghi nhận, ông T yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật, bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy anh H bị bị cáo đánh chết là nỗi đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, thực tế bị cáo và gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ chồng bị cáo đều là người không nghề nghiệp ổn định, bị cáo có 02 con còn nhỏ, xét mức độ đau

thương của thân nhân bị hại đánh giá đúng mức độ có phần giảm hơn so với mức tối đa luật quy định. Hội đồng xét xử cân nhắc trong trường hợp cụ thể này buộc bị cáo bồi thường 80 tháng lương bằng 119.200.000 đồng (một trăm mười chín triệu, hai trăm nghìn đồng) là hợp tình, hợp lý.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm: 01 đoạn gỗ hình trụ tròn có chiều dài 94,5 cm; hai đầu đoạn gỗ vát nhỏ, chu vi đầu lớn 7,8 cm, chu vi đầu nhỏ 7,3 cm. Vật chứng là công cụ gây án không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Kiên Sam B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo có phần phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kiên Sam B phạm tội “Giết người”.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Kiên Sam B 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên tịch thu tiêu hủy:

01 đoạn gỗ hình trụ tròn có chiều dài 94,5 cm; hai đầu đoạn gỗ vát nhỏ, chu vi đầu lớn 7,8 cm, chu vi đầu nhỏ 7,3 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, Điều 586, Điều 589 khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Kiên Sam B bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại các khoản chi phí và mai táng phí 45.700.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng) và bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp cho người bị hại số tiền là 119.200.000 đồng (một trăm mười chín triệu, hai trăm nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền cho người đại diện hợp pháp của bị hại 154.900.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng) số tiền này do ông Sơn T là cha của bị hại đứng ra đại diện nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Kiên Sam B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Kiên Sam B.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- CQCSĐT ;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh T;
- TTG - CA tỉnh T;
- Cục THADS tỉnh T;
- Sở Tư pháp;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trịnh Minh Tự